

Bản án số: 350/2024/HS-PT  
Ngày: 15 - 5 - 2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Đạt;

**Các Thẩm phán:** Bà Trần Thị Thu Thủy;  
Ông Lê Văn An.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn O, do có kháng cáo của bị cáo và của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn O; giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 02 năm 1966, tại Long An; Đăng ký thường trú: số B ấp Đ, xã L, huyện C, tỉnh Long An; chỗ ở: ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: tài xế; con ông: Nguyễn Văn B và bà Lê Thị N; vợ: không, sống chung với Hồ Thị Thu T (không đăng ký kết hôn) và có 04 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2023 (có mặt tại phiên tòa).

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Văn O:** Luật sư Võ Tuấn A  
- Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- **Bị hại:** Hồ Thị Thu T, sinh năm 1978 (có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Văn O cùng bà Hồ Thị Thu T sống chung như vợ chồng tại nhà bà T ở ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Trong quá trình chung sống, O nghi ngờ bà T có quan hệ nam nữ với người khác nên ghen tuông và nhiều lần đe dọa dùng điện giết chết bà T. Vào khoảng 19 giờ ngày 23/5/2023, O yêu cầu được ngủ chung, nhưng bà T từ chối nên tức giận và nảy sinh ý định giết chết bà T. Thực hiện ý định, O đóng cửa rào, đóng cửa nhà sau, rồi đi đến kệ bếp có giỏ xách đựng dụng cụ điện lấy 01 (một) dây dẫn điện đôi (màu đỏ, dài 3,23m, một đầu gắn phích cắm hai chấu tròn màu trắng, đầu dây còn lại gắn băng keo màu đen dài 17cm, phần hai dây tách ra vỏ màu trắng dài 3,5cm, lộ rõ lõi đồng dài 0.9cm mỗi bên). Sau đó, dùng phích điện cắm vào ổ điện đang có điện chỗ gần văng bà T nằm, O dùng tay phải cầm phần dây điện có lõi đồng dí vào cổ bên phải của bà T, bị điện giật, bà T bỏ chạy thì bị O dùng tay trái nắm tóc giật lại và tiếp tục dùng dây điện dí vào sau gáy. Lúc này bà T sợ hãi nên van xin O tha, hứa hẹn sẽ sống chung nên O ngừng lại.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, chị Hồ Thị Mộng T1, sinh năm 2004, là con gái của bà T về nhà, nhìn thấy bà T đang nằm trên văng, trên cổ có vết bỏng nên cùng O đưa đi Bệnh viện Đ chữa trị.

Đến sáng ngày 26/5/2023, O đến Công an xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Công văn số 243/ĐLTXGC-KHKT ngày 02/6/2023 của Điện lực thị xã G về việc xác định điện áp theo Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã G, ghi nhận nguồn điện tại nhà bà Hồ Thị Thu T tọa lạc ấp L, xã L, thị xã G, tỉnh Tiền Giang vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2023:

Căn cứ vào tài liệu quy định, quy trình ATĐ (an toàn điện) ban hành kèm theo Quyết định 959/QĐ-EVN ngày 26/7/2021 của Tổng Giám đốc Tập Đoàn Đ1 thì trong điều kiện bình thường con người tiếp xúc trực tiếp với điện áp xoay chiều trên 42V là nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, việc một người bị điện giật có ảnh hưởng đến tính mạng hay không còn phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: Cường độ dòng điện qua người, thời gian dòng điện qua người, vị trí tiếp xúc, điện trở của cơ thể người tiếp xúc,...

Kết luận giám định tổn thương số 199-2023/KLTTCT-TTPY ngày 30/5/2023 của Trung tâm P - Sở Y tế tỉnh T, kết luận:

1. Các kết quả chính: Kết quả khám giám định:
  - + Vết bỏng da độ III từ trước cổ phải đến đầu trong xương đòn phải. Gây rối loạn sắc tố da ảnh hưởng thẩm mỹ.
  - + Vết bỏng da vùng cổ sau độ III. Gây rối loạn sắc tố da ảnh hưởng thẩm mỹ.

2. Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hồ Thị Thu T là: 08% (T2 phần trăm).

- Kết luận khác: Thương tích Hồ Thị Thu T do điện gây nên.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/5/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí, trách nhiệm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Sau khi xét xử sơ thẩm:*

Ngày 20/11/2023, bị cáo Nguyễn Văn O có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 25/11/2023, 03/12/2023, bị hại Hồ Thị Thu T có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn O vì bản án sơ thẩm xét xử bị cáo 12 năm tù là quá nặng, bị cáo có công trên chiến trường Campuchia, giảm án cho bị cáo giúp cho bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình và làm lại cuộc đời. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày đã nhận thức rõ những sai phạm của mình; đồng ý với tội danh và điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng; ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, tác động gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng tiền viện phí. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giảm hình phạt, để yên tâm cải tạo.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tác động gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng tiền viện phí. Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

*Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết vụ án:*

Đơn kháng cáo của bị cáo và của bị hại hợp lệ nên cần được xem xét.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt. Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình thêm được chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo

đã bồi thường 50.000.000 đồng để xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới tại phiên tòa và sức khỏe của bị cáo cũng không được tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn O, của bị hại Hồ Thị Thu T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn O, giảm cho bị cáo từ 1 đến 2 năm tù.

Luật sư Võ Tuấn A bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn O thống nhất về tội danh và điều khoản mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo 12 năm tù là quá nặng, bị cáo có công trên chiến trường Campuchia, bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, có bác ruột là Nguyễn Văn T3 là liệt sỹ, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo giúp cho bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình và làm lại cuộc đời. Đề nghị Hội đồng xét xử, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa bổ sung, chỉ xin giảm hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn O và của bị hại Hồ Thị Thu T là hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

Về hành vi giết người: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn O tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Do nghi ngờ bị hại Hồ Thị Thu T có quan hệ nam nữ với người khác nên vào khoảng 19 giờ 00 ngày 23/5/2023, bị cáo đã sử dụng dây dẫn cắm vào nguồn điện sinh hoạt dí vào cổ và gáy của chị T. Hậu quả, chị T bị bỏng điện với tỷ lệ thương tật là 08%.

Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, việc bị cáo lại sử dụng dòng điện áp 220V dí vào người của bị hại nhiều lần, có thể tước đoạt tính mạng của bị hại. Chỉ đến khi bị hại van xin, hứa hẹn thì bị cáo mới dừng lại.

Xét bị cáo đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội, nhưng hành vi thực tế của bị cáo đã thực hiện, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Chỉ vì ghen tuông vô cớ, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội

“Giết người” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Có tính chất côn đồ”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động đến Công an đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại chỉ bị tổn thương sức khỏe 08% và có nhiều đơn kháng cáo, thiết tha xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo cũng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự tại chiến trường Campuchia, gia đình có bác ruột là liệt sĩ được Tổ quốc ghi công. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo xuất trình thêm được chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có tác động gia đình bị cáo đã bồi thường 50.000.000 đồng để xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội, thể hiện ý thức phạm tội không quyết tâm thực hiện đến cùng hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của nạn nhân; hậu quả chết người chưa xảy ra.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng có căn cứ để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp nên được chấp nhận.

[4]. Quan điểm của Luật sư bào chữa xin giảm hình phạt cho bị cáo phù hợp nên được chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí phúc thẩm hình sự:

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn O không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 và Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn O và bị hại bà Hồ Thị Thu T; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2023/HS-ST ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn O.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn O phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn O 10 (M) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/5/2023.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn O không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Bị hại;
- Bị cáo (Trại tạm giam tổng đạt);
- Lưu: HSVA, VP, TVN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Đạt**